

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2025 giữa;

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị L; Sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn CD, xã QY, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn S, Sinh năm 1977

Nơi cư trú: Thôn CD, xã QY, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, L1 phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 04 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 04 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị L và anh Lê Văn S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Chị Lê Thị L và anh Lê Văn S tự nguyện thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Chị Lê Thị L và anh Lê Văn S có hai con chung là cháu Lê Văn K, sinh ngày 10/7/2007 và cháu Lê Thị Nhật L1, sinh ngày 19/01/2012.

Chị Lê Thị L và anh Lê Văn S tự nguyện thoả thuận. Khi ly hôn anh Lê Văn S trực tiếp nuôi cháu Lê Văn K, sinh ngày 10/7/2007 cho đến tuổi thành niên. Chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Thị Nhật L1, sinh ngày 19/01/2012 cho đến tuổi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

* **Về tài sản:** Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết;

* **Đình chỉ yêu cầu giải quyết về phần nợ chung:** Chị Lê Thị L và anh Lê Văn S tự nguyện thoả thuận xong về phần nợ chung và có đơn rút yêu cầu về phần nợ chung.

* **Án phí:** Chị Lê Thị L và anh Lê Văn S tự nguyện thoả thuận chị Lê Thị L chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả lại cho chị Lê Thị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) theo biên lai thu số: 0005685 ngày 03/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THA;
- UBND xã Quảng Yên
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quyên

